TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2019/HS-ST.
Ngày 29-5-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Kim Niệm;
Bà Phan Thị Ngọc Mai.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trịnh Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đình Phượng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24, 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh H (tên gọi khác: L), sinh ngày 17 tháng 10 năm 1999 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Tổ 2, ấp Bàu Cỏ, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1974; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/12/2018 đến 05/01/2019 được tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1991; thường trú: Tổ 1A, khu phố Minh Long, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang (chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Mỹ S1, sinh năm 1970; thường trú: Tổ 1A, khu phố Minh Long, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang – Là mẹ ruột của bị hại; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Thanh S; sinh năm 1974; thường trú: Ấp Bàu Cỏ, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.
- *Người làm chứng:* Ông Trần Minh N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh H không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng khoảng 22 giờ 00 phút ngày 07/10/2018, H điều khiển xe mô tô biển số 61P1-8597 đi trên đường ĐT 750 theo hướng từ xã T1 đến xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Khi đến đoạn đường T1 ấp 4, xã T1, H điều khiển xe mô tô với vận tốc khoảng 50 km/h nhưng không chú ý quan sát nên không phát hiện ông Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 83P2 – 097.27 đi cùng chiều phía trước xe của H, không giữ khoảng cách an toàn với xe của ông T. H điều khiển xe đến cách xe của ông T khoảng 2 mét mới phát hiện ông T, do khoảng cách quá gần, H không xử lý kịp nên va chạm với xe của ông T. Cần số xe mô tô biển số 61P1-8597 của H va chạm vào ống xả xe mô tô biển số 83P2 – 097.27 của ông T làm H và ông T ngã xuống đường, vị trí va chạm giữa hai xe cách mép đường bên phải là 1 mét. Ông Nguyễn Văn T được người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Phú Giáo nhưng sau đó đã tử vong.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 816/GĐPY ngày 09/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn T do chấn thương sọ não (vỡ lún xương sọ, dập não, xuất huyết não).

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha biển số 61P1-8597, đây là xe của ông Nguyễn Thanh S, Nguyễn Minh H tự ý sử dụng và gây tai nạn. Xét đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Thanh S, ngày 30/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe này cho ông S, nhận lại xe và không yêu cầu gì thêm.

- 01 xe mô tô gắn biển số 83P2 – 097.27, qua điều tra xác định chiếc xe trên không có số khung, số máy LC152FMH 063928, không có giấy đăng ký xe do cơ quan có thẩm quyền cấp. Xét thấy, chiếc xe trên không xác định được chủ sở hữu, không đăng ký chủ sở hữu đúng quy định nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Riêng biển số xe 83P2 – 097.27, qua điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe mang biển số này là anh Đặng Văn T1. Tuy nhiên, hiện tại anh T1 vẫn đang sử dụng chiếc xe mô tô biển số 83P2 – 097.27 hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen có số khung RLCS5C6H0EY039116, số máy 5C6H039123. Do đó, anh T1 không có yêu cầu gì đối với biển số xe 83P2 – 097.27 của chiếc xe mô tô mà cơ quan điều tra đang thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKSPG, ngày 22/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo

Nguyễn Minh H mức hình phạt từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Minh H, ông Nguyễn Thanh S là cha ruột của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Mỹ S1 đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 140.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình tố tụng đã trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha biển số 61P1-8597 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Thanh S; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô gắn biển số giả 83P2 – 097.27, không có số khung, có số máy LC152FMH 063928, không có giấy đăng ký xe, không xác định được chủ sở hữu, không đăng ký chủ sở hữu đúng quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh H thừa nhận không có giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe mô tô 61P1-8597 lưu thông trên đoạn đường ĐT 750 hướng từ xã T2, huyện Phú Giáo đến xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, khi đến khu vực ấp 4, xã T2, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì gây tai nạn giao thông với xe mô tô gắn biển số 83P2-09727 do ông Nguyễn Văn T điều khiển, hậu quả làm ông T chết và hư hỏng tài sản. Bị cáo cùng gia đình và đại diện hợp pháp của người bị hại đã thống nhất bồi thường xong số tiền 140.000.000 đồng; bị cáo thống nhất với tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị và không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T là bà Nguyễn Thị Mỹ S1 không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường do các bên đã thống nhất bồi thường xong với số tiền 140.000.000 đồng; về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo; ngoài ra, không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông S tự nguyện cùng bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại với số tiền 140.000.000 đồng, ông S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại số tiền đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại; ngoài ra, không có yêu cầu khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định gây tai nạn giao thông làm chết người do lỗi của bị cáo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 07/10/2018, bị cáo Nguyễn Minh H không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô gắn biển số 61P1-8597 lưu thông trên đường ĐT 750 hướng từ xã T2, huyện Phú Giáo đến xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, khi đến đoạn đường T1 ấp 4, xã T2, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương va chạm với xe mô tô biển số 83P2-09727 do ông Nguyễn Văn T điều khiển, hậu quả làm ông Nguyễn Văn T chết.

[3] Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 816/GĐPY ngày 09/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn T là do chấn thương sọ não (vỡ lún xương sọ, dập não, xuất huyết não).

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô không tuân thủ Luật Giao thông đường bộ (không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe đi không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước, không đảm bảo an toàn theo quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ) gây tai nạn giao thông làm chết 01 người.

[5] Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung "không có giấy phép lái xe theo quy định" là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo hoàn toàn có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[7] Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người tham gia giao thông và gây thiệt hại về tài sản. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

[9] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có tiền sử bệnh hen suyễn; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo; do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các

điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[10] Do bị cáo Nguyễn Minh H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhân thân tốt, bị cáo có khả năng tự cải tạo, giáo dục và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước đối với người phạm tội lần đầu, khi quyết định hình phạt không cần cách ly bị cáo H ra khỏi xã hội; vì thế, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[11] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[12] Xét ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường giải quyết về trách nhiệm dân sự, tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo do các bên đã thỏa thuận bồi thường xong là phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[13] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Minh H và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 140.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên không xem xét.

[14] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, truy tố đã xử lý trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha biển số 61P1-8597 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Thanh S; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô gắn biển số giả 83P2 – 097.27, không có số khung, có số máy LC152FMH 063928, không có giấy đăng ký xe, không đăng ký chủ sở hữu đúng quy định.

[15] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 47; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 29/5/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Minh H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Minh H thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự năm 2010 quy định để giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô gắn biển số giả 83P2-097.27, không có số khung, có số máy LC152FMH*063928*.

Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2019.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. Phú Giáo; 01
- CQCSĐT Công an H. Phú Giáo; 01
- Đội CSTHAHS và HTTP; 01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 04
- Lưu: HS, VP. 02

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hữu Duyên